

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

I/ THÔNG TIN CHUNG:

1) Khái quát:

- Tên giao dịch: CÔNG TY CP SỢI PHÚ BÀI
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 3103000053, cấp ngày 14/01/2003; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, mã số: 3300352720, đăng ký thay đổi lần 7 ngày 03/02/2016; Nơi cấp: Phòng Đăng ký Kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Thừa Thiên Huế.
- Địa chỉ: Đường số 1, KCN Phú Bài, Phường Phú Bài, Thị xã Hương Thủy, Tỉnh Thừa Thiên Huế, Việt Nam.
- Số điện thoại: 0234-3863240/ 3863367; - Số fax: 0234-3863363
- Website: <http://phubaispinning.com>
- Vốn điều lệ: 50.000.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng);
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng;
- Tổng số cổ phần: 5.000.000
- Mã cổ phiếu : SPB

2) Quá trình hình thành và phát triển:

- Công ty Cổ phần Sợi Phú Bài là đơn vị thành viên của Tập đoàn Dệt May Việt Nam, được thành lập và chính thức đi vào hoạt động SXKD từ ngày 01 tháng 03 năm 2003. Công ty chuyên sản xuất Sợi các loại cung cấp cho thị trường nội địa và xuất khẩu và kinh doanh nguyên vật liệu, thiết bị ngành kéo Sợi.

- Niêm yết trên sàn Upcom ngày 22/07/2016. Ngày giao dịch chính thức 17/10/2016 theo thông báo số 1040/TB-SGDHN ngày 10/10/2016.

3) Những thành tích được ghi nhận trong các năm qua:

3.1- Công ty đã được Chính phủ Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam tặng cờ: “Đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua” các năm 2006, 2007, 2011, 2012, 2014, 2015

3.2- Bằng khen của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế: “Có thành tích xuất sắc trong sản xuất kinh doanh, góp phần phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh” các năm 2008, 2009, 2013, 2015

3.3- Bằng khen của Bộ Công Thương: “Có thành tích trong phong trào thi đua SXKD, là doanh nghiệp tiêu biểu ngành Dệt May Việt Nam 2009” và “Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín trong năm 2010”, tặng cờ: “Đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua năm 2013”.

3.4- Bằng khen của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế: “Doanh nghiệp xuất sắc” năm 2014.

3.5- Bằng khen của Hiệp hội Dệt May Việt Nam: “Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động sản xuất kinh doanh, Doanh nghiệp tiêu biểu ngành Dệt May Việt Nam” năm 2008- 2009-2010.

3.6- Giấy khen của Tổng cục thuế: “Có thành tích chấp hành tốt các chính sách thuế” năm 2008 – 2015 – 2016 - 2018.

3.7- Tập đoàn Dệt May Việt Nam tặng cờ: “Đơn vị thi đua xuất sắc năm 2009”.

3.8- Bằng khen của Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam: “Công ty Cổ phần Sợi Phú Bài đã có nhiều đóng góp tích cực vào sự phát triển cộng đồng Doanh nghiệp Việt Nam” năm 2010, 2017.

3.9- Bằng khen của Cục Hải quan tỉnh Thừa Thiên Huế: “Đã có thành tích chấp hành tốt pháp luật Hải quan và hợp tác chặt chẽ, hiệu quả với Cục Hải quan tỉnh Thừa Thiên Huế” năm 2017.

3.10- Công ty đã được Công đoàn Dệt May Việt Nam tặng cờ thi đua: “Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua lao động giỏi và xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh” năm 2017.

4) Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất và kinh doanh Sợi các loại.
- Địa bàn kinh doanh: cung cấp cho thị trường nội địa và xuất khẩu.

5) Định hướng phát triển:

*** Mục tiêu:**

- Duy trì và phát triển sản xuất - kinh doanh; Tăng doanh thu, tăng lợi nhuận, tăng thu nhập cho người lao động.

- Xây dựng, phát triển Sợi Phú Bài trở thành một trong các công ty sản xuất kinh doanh sợi ứng dụng công nghệ kỹ thuật tiên tiến, có tiềm lực tài chính cao, có chất lượng sản phẩm tốt, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.

- Nâng cao hiệu quả kinh doanh, tối đa hóa lợi nhuận cổ đông Công ty, không ngừng cải thiện đời sống, điều kiện làm việc cũng như phúc lợi cho người lao động Công ty.

*** Chiến lược phát triển trung và dài hạn:**

- Đầu tư, phát triển Công ty theo hướng chuyên môn hóa, hiện đại hóa, nắm bắt kịp thời công nghệ 4.0 trong ngành công nghệ Dệt may hiện nay.

- Luôn đảm bảo tốc độ tăng trưởng nhanh, ổn định và bền vững.

- Nâng cao uy tín thương hiệu và năng lực cạnh tranh với các công ty bạn cùng ngành trong và ngoài nước bằng cách nâng cao chất lượng sản phẩm, cải tiến nhà máy sản xuất, tiếp thu tiến bộ khoa học kỹ thuật hiện đại.

- Phát triển nguồn nhân lực cả về số lượng lẫn chất lượng, quan tâm đào tạo đội ngũ cán bộ công nhân viên trở thành người có năng lực thực thụ, chuyên nghiệp, lành nghề và có trình độ chuyên môn cao.

*** Các mục tiêu phát triển bền vững:**

- Sợi Phú Bài luôn nỗ lực để hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, tạo công ăn việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động.

- Chăm sóc tinh thần, thực hiện tốt các chế độ phúc lợi cho người lao động.

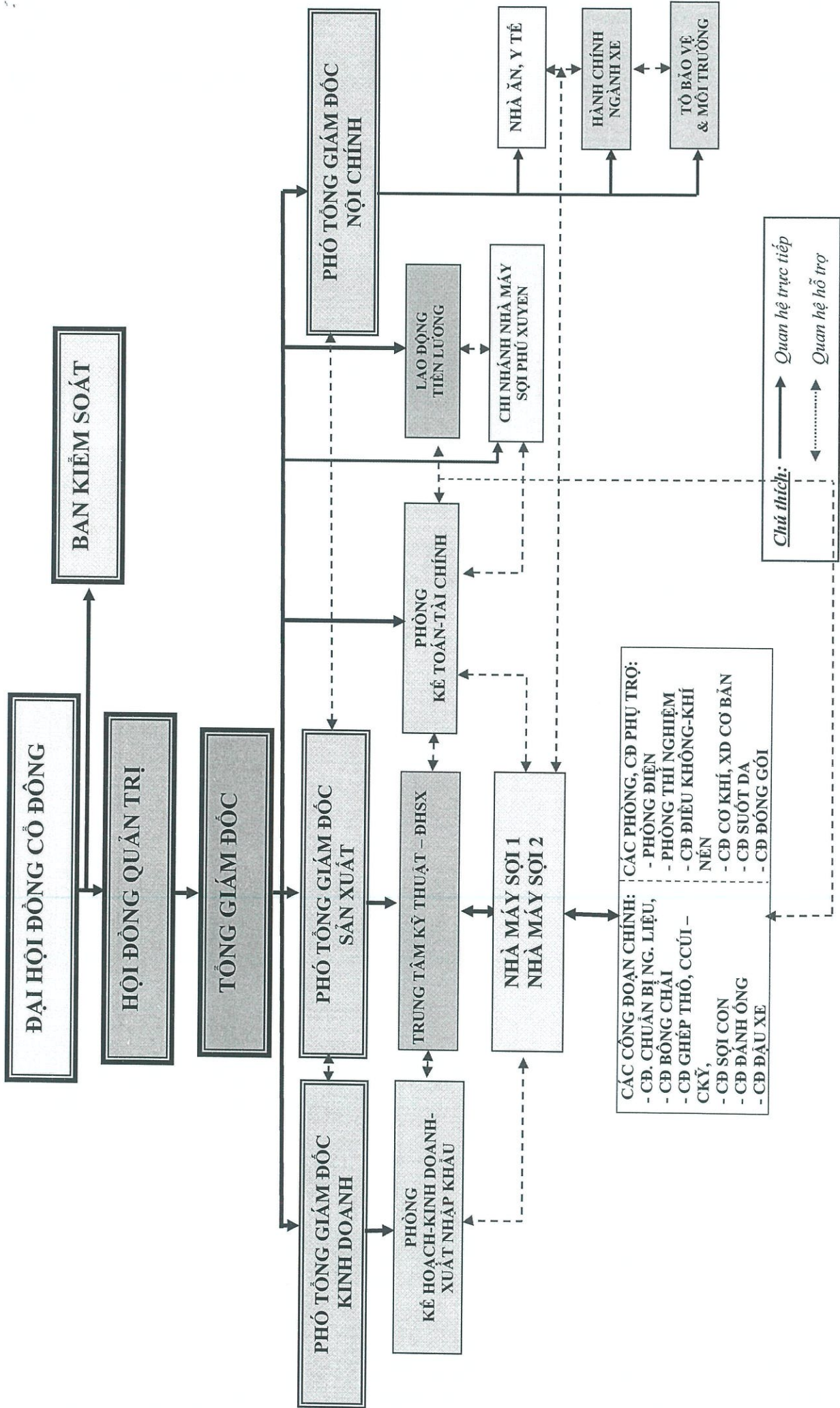
- Tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động của các tổ chức tại Công ty như: Đảng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên.

- Luôn hướng tới cộng đồng, an sinh xã hội, chia sẻ và hỗ trợ người nghèo, trẻ em mồ côi và người tàn tật.

- Tuân thủ các quy định pháp luật liên quan đến bảo vệ môi trường.

6) Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

SƠ ĐỒ CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN SỢI PHÚ BÀI



- **Đại hội đồng cổ đông:** Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, gồm tất cả các Cổ đông có quyền biểu quyết.

- **Hội đồng quản trị:** là Cơ quan quản lý của Công ty do Đại hội đồng cổ đông bầu chọn, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

- **Ban kiểm soát:** Là tổ chức thay mặt cổ đông kiểm soát các hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành Công ty.

- **Tổng Giám đốc:** là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Tổng Giám đốc Công ty là Người đại diện theo pháp luật của Công ty.

- **Phó Tổng Giám đốc:** là người tham mưu và giúp việc cho Tổng Giám đốc Công ty; trực tiếp điều hành quản lý một số hoạt động của Công ty theo sự ủy quyền và phân công nhiệm vụ của Tổng Giám đốc Công ty. Phó Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc Công ty và trước pháp luật hiện hành về những công việc được phân công và ủy quyền.

- **Các phòng nghiệp vụ tham mưu giúp việc:**

+ Phòng Hành chính;

+ Phòng Kế toán – Tài chính;

+ Phòng Kế hoạch – Kinh doanh – Xuất nhập khẩu;

+ Phòng Kỹ thuật – Điều hành sản xuất.

- **Các đơn vị trực thuộc:** Công ty CP Sợi Phú Bài có 02 đơn vị trực thuộc, gồm: Chi nhánh Nhà máy Sợi Phú Xuyên và Văn phòng đại diện tại Thành phố Hồ Chí Minh.

7) Các công ty liên quan:

7.1- Tổ chức nắm giữ trên 50% Vốn điều lệ của Công ty CP Sợi Phú Bài hiện nay: Tập đoàn Dệt May Việt Nam nắm giữ 53,845% Vốn điều lệ, tương ứng 2.692.270 cổ phần; mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần

7.2- Tình hình đầu tư tại vào các công ty liên quan (tính đến ngày 31/12/2018):

TT	Các công ty liên quan	Năng lực (cọc sợi)	Vốn điều lệ (1.000 đồng)	Vốn SPB góp (1.000 đồng)	Tỷ lệ góp vốn (%)
1)	Công ty CP Sợi Đông Phú	10.000	28.000.000	1.075.000	3,839

8. Các rủi ro:

8.1. Rủi ro kinh tế:

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Sợi Phú Bài là sản xuất sợi, một trong mắt xích trong chuỗi ngành may mặc, nên chịu sự tác động chung của nền kinh tế Việt Nam nói riêng và tình hình biến động kinh tế thế giới nói chung, điều này tác động trực tiếp đến nhu cầu, sức tiêu dung của người dân. Trong đó tình hình lạm phát, biến động lãi suất, tỷ giá đều có ảnh hưởng đến giá cả đầu vào, đồng thời ảnh hưởng đến việc tiếp cận vốn của Công ty.

8.2. Rủi ro về nguyên liệu đầu vào:

Hầu hết nguồn nguyên liệu phục vụ sản xuất của Công ty đều được nhập khẩu từ nước ngoài do nguồn cung trong nước không đủ cũng như chất lượng không được như mong muốn. Do đó, Công ty có thể sẽ gặp phải rất nhiều rủi ro khi giá nguyên liệu, tình hình cung ứng có những biến động thất thường, ảnh hưởng không nhỏ đến giá trị gia tăng của chuỗi giá trị sản xuất. Điều này cũng gây khó khăn cho Công ty trong việc khai thác những lợi ích từ việc tham gia hội nhập quốc tế với những yêu cầu cao về quy tắc ứng xử.

8.3. Rủi ro về Luật pháp:

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chịu sự điều chỉnh của hệ thống pháp luật Việt Nam như Luật doanh nghiệp, luật Lao động, quy định bảo vệ môi trường, luật Đầu tư, các chính sách thuế, Hải quan, luật chứng khoán và các thông tư, nghị định đi kèm. Hiện nay, hệ thống văn phạm luật của Việt Nam đang được đổi mới và hoàn thiện. Điều này cũng phần nào gây khó khăn cho doanh nghiệp trong quá trình cập nhật, áp dụng và chuyển đổi.

8.4. Rủi ro về nguồn nhân lực:

Vấn đề tìm kiếm nguồn nhân công có tay nghề cao, ổn định; nguồn nhân lực trong bộ máy quản lý có trình độ là điều mà Ban lãnh đạo công ty xác định là một trong những điều kiện quyết định đến sự phát triển lâu dài, bền vững cũng như hoàn thành các mục tiêu Công ty đề ra.

8.5 Rủi ro về năng lực cạnh tranh:

Với việc hưởng lợi từ sự dịch chuyển chuỗi giá trị sản xuất, phần lớn các sản phẩm của Công ty đều được xuất khẩu sang các nước phát triển. Bên cạnh đó, sự tác động trực tiếp của các Hiệp định FTAs, CPTPP hay EVFTA đã gây ra áp lực cạnh tranh khá lớn cho các Doanh nghiệp trong và ngoài nước.

Là một ngành trong chuỗi sản phẩm của ngành dệt may Việt Nam nên Công ty đã có nhiều cải thiện rõ rệt nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh. Đặc biệt, Công ty rất chú trọng trong việc nâng cao chất lượng sản phẩm, thiết lập giá cả hợp lý nhằm nâng cao thị phần tiêu thụ. Tuy nhiên, Công ty cũng gặp phải sự cạnh tranh khốc liệt của ngành sợi từ các nước Trung Quốc, Bangladet, Indonesia...nên muốn nâng cao thị phần thì Công ty phải đổi mới công nghệ, nâng cao sản lượng và chất lượng để đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

8.6 Rủi ro khác:

Ngoài các rủi ro trên, những rủi ro khác cũng có thể xảy ra trong các trường hợp bất khả kháng như thiên tai, bão lũ, hỏa hoạn... Những rủi ro này thường rất ít khi xảy ra, nhưng lại rất khó để dự báo trước, và một khi đã phát sinh thì thường gây ra thiệt hại lớn

cho Công ty cả về người và tài sản. Vì thế, nhằm hạn chế tối đa ảnh hưởng, Công ty chủ động phòng ngừa bằng cách mua bảo hiểm cho người lao động và tài sản của Công ty.

II/ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2018:

1- Đánh giá tình hình kinh tế chính trị thế giới năm 2018:

Trong nửa đầu năm 2018, tình hình kinh tế thế giới duy trì đà tăng trưởng tốt so với năm 2017; tuy nhiên, sau đó có xu hướng chững lại và suy giảm mạnh cho đến nay do cuộc chiến tranh thương mại Mỹ - Trung với việc Mỹ ra thông báo sẽ tăng mức thuế nhập khẩu lên các sản phẩm có xuất xứ Trung Quốc đang ảnh hưởng lớn đến thị trường bông, sợi trên thế giới, gây hiệu ứng tiêu cực cho nhiều doanh nghiệp xuất khẩu Sợi Việt Nam.

Tình hình chính trị trên toàn cầu trong năm 2018 trở nên phức tạp: các cuộc xung đột xảy ra ở nhiều nơi; cạnh tranh giữa các nước lớn diễn ra gay gắt; chủ nghĩa bảo hộ; chiến tranh thương mại gia tăng ngày càng phức tạp và khó lường; khoa học công nghệ phát triển nhanh và cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đang tác động sâu rộng trên nhiều lĩnh vực. Trong khi đó, lợi thế khách quan về việc giảm thuế từ các Hiệp định thương mại tự do cho Việt Nam là không dễ dàng thực hiện, tổng cầu không tăng lên.

Về chính sách tiền tệ, lãi suất của các quốc gia tăng lên, đồng tiền của một số quốc gia bị phá giá, Việt Nam là nước phá giá đồng tiền ít nhất trong số các quốc gia xuất khẩu dệt may, tăng khoảng 3%, trong khi NDT là 6,9%, Rupial Ấn Độ là 15%. Như vậy, về mặt tỷ giá, hàng hóa Việt Nam đắt hơn hàng hóa Trung Quốc và Ấn Độ, giảm sức cạnh tranh.

2- Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ (TH/KH)
1	2	3	5	6	7
1	Sản lượng sản xuất	Tấn	13.100	13.804	105,4%
2	Giá trị sản xuất công nghiệp	Triệu đồng	660	826	125,2%
3	Tổng doanh thu	Triệu đồng	720	869,20	120,7%
4	Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	26	30	115,4%
5	Kim ngạch nhập khẩu	Triệu USD	21	26,8	134%
6	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	30	43,6	145,3%

3- Về thị trường tiêu thụ Sợi Phú Bài trong năm 2018:

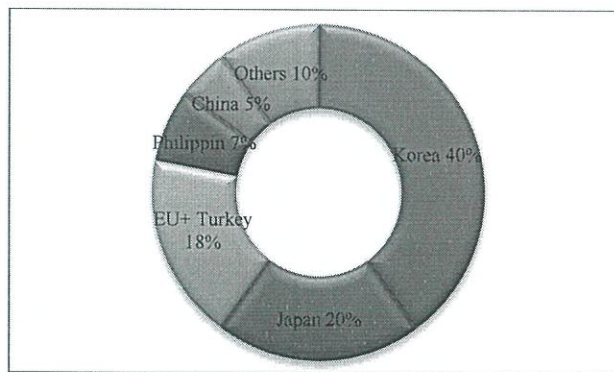
3.1- Đặc điểm chung:

- Trong 06 tháng đầu năm 2018, tình hình thị trường có nhiều chuyển biến tích cực hơn so với cùng kỳ năm 2017. Mặc dù giá bông, xơ nguyên liệu liên tục tăng và duy trì ở mức cao, nhưng đây là yếu tố thúc đẩy giá bán sợi tăng lên với số lượng đơn hàng tương đối dồi dào và hiệu quả kinh doanh của Công ty cũng tốt hơn lên.

- Từ Quý III/2018, thị trường sợi có nhiều biến động khó khăn, phức tạp và tiếp tục kéo dài cho đến nay do thị trường Trung Quốc (một trong những thị trường dệt may lớn nhất thế giới) suy giảm. Giá sợi giảm sâu ảnh hưởng đến kết quả SXKD của Công ty.

3.2- Cơ cấu thị trường tiêu thụ sợi của Công ty trong năm 2018:

- Thị trường nội địa: chiếm 5%
- Thị trường xuất khẩu: chiếm 95%; Trong đó:



Thị trường xuất khẩu năm 2018

4- Về hoạt động sản xuất:

4.1- Sản lượng và chất lượng sợi: luôn duy trì ở mức cao, hiệu suất khai thác máy đạt trên 95% và khá ổn định. Các loại sợi thành phẩm đạt chất lượng đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng trong và ngoài nước.

❖ Cơ cấu mặt hàng năm 2018:

TT	Thành phẩm	Đơn vị	Sản lượng năm 2018
1	Sợi T/C các loại	Tấn	4.913,40
2	Sợi CVC các loại	Tấn	4.985,00
3	Sợi Cotton các loại	Tấn	356,20
4	Sợi Cotton/ Modal	Tấn	81,40

5	Sợi TR	Tấn	1.421,00
6	Sợi PE (tại NM Sợi Phú Xuyên)	Tấn	2.047
TỔNG CỘNG		Tấn	13.804,00

5- Tổ chức và nhân sự:

5.1- Danh sách Ban điều hành:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu/ Vốn điều lệ
1	Bà Trần Thị Kim Chi	Tổng Giám đốc	6.738	0,13%
2	Ông Lê Hồng Quân	Phó Tổng Giám đốc	1.170	0,023%
2	Trần Đình Hiệp	Phó Tổng Giám đốc	0	0%
3	Lê Thị Quê Hương	Phó Tổng Giám đốc	1.099	0,021%
4	Bà Hoàng Thái Trúc	Trưởng phòng Kế toán – Tài chính	35.984	0,72%

1- Bà Trần Thị Kim Chi – Phó Tổng Giám đốc:

+ Ngày tháng năm sinh: 03/09/1967

+ Nơi sinh: Xã Quảng Lộc, Huyện Quảng Điền, Tỉnh Thừa Thiên Huế.

+ Nơi ở hiện tại: Số nhà 5/2 Đường Phan Văn Trị, Phường Tây Lộc, Thành phố Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế.

+ Quốc tịch: Việt Nam

+ Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế_ chuyên ngành Kế toán.

+ Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: 6.738 cổ phần, chiếm 0,13% Vốn điều lệ.

2- Ông Lê Hồng Quân – Phó Tổng Giám đốc:

+ Ngày tháng năm sinh: 02/07/1974

+ Nơi sinh: Xã Nghĩa Ninh, Thị xã Đồng Hới, Tỉnh Quảng Bình

+ Nơi ở hiện tại: Số nhà 4/1, Đường Dương Thiệu Tước, Phường Thủy Dương, Thị xã Hương Thủy, Tỉnh Thừa Thiên Huế

+ Quốc tịch: Việt Nam

+ Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Điện tử - Viễn thông.

+ Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: 1.170 cổ phần, chiếm 0,023% Vốn điều lệ.

3- Ông Trần Đình Hiệp – Phó Tổng Giám đốc:

+ Ngày tháng năm sinh: 06/04/1984

+ Nơi sinh: Tân Hiệp, Yên Thế, Bắc Giang

+ Nơi ở hiện tại: Số 7, ngõ 283 Đội Cấn, P. Liễu Giai, Q. Ba Đình, Tp. Hà Nội.

+ Quốc tịch: Việt Nam

- + Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng.
- + Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% Vốn điều lệ.

4- Bà Lê Thị Quê Hương – Phó Tổng Giám đốc:

- + Ngày tháng năm sinh: 10/10/1978
- + Nơi sinh: Phú Đa, Phú Vang, Tỉnh TT. Huế
- + Nơi ở hiện tại: Số 4 Võ Duy Ninh, P. Thủy Dương, Tx. Hương Thủy, Tỉnh. TT Huế
- + Quốc tịch: Việt Nam
- + Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế - chuyên ngành Kinh doanh XNK .
- + Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: 1.099 cổ phần, chiếm 0,021% Vốn điều lệ.

5- Bà Hoàng Thái Trúc – Trưởng phòng Kế toán – Tài chính:

- + Ngày tháng năm sinh: 27/06/1984
- + Nơi sinh: Thủy Dương, Hương Thủy, TT.Huế
- + Nơi ở hiện tại: Số nhà 93, Đường Ngự Bình, Phường An Cựu, Thành phố Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế
- + Quốc tịch: Việt Nam
- + Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế_ chuyên ngành Kế toán
- + Số lượng cổ phần sở hữu cá nhân: 35.984 cổ phần, chiếm 0,72 % Vốn điều lệ.

- Những thay đổi trong Ban điều hành Công ty năm 2018:

- + Ngày 28/02/2018, được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, Công ty đã bỏ nhiệm Bà Lê Thị Quê Hương và Ông Trần Đình Hiệp chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty.
- + Trong năm, Đại hội đồng cổ đông đã bầu ra Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017 – 2022. Các thành viên BKS gồm: Bà Nguyễn Ngọc Mai Chi – Trưởng ban; Ông Nguyễn Ngọc Cách – Thành viên; Bà Lê Thị Bích Thủy – Thành viên.
- + Tháng 4/2018, Ông Nguyễn Quốc Tuấn thôi giữ chức vụ Thành viên Ban kiểm soát.

5.2- Số lượng cán bộ công nhân viên:

Tính đến ngày 31/12/2018, tổng số lao động của Công ty là 721 người; Trong đó: Công ty CP Sợi Phú Bài có 608 người và Chi nhánh Nhà Máy Sợi Phú Xuyên có 113 người. Tiền lương bình quân: 7,6 triệu đồng/người/tháng.

Cơ cấu lao động của Công ty thể hiện như sau:

Phân loại lao động	Tại ngày 31/12/2018	
	Số lượng	Tỷ lệ
I/ Theo trình độ Lao động		
1. Trình độ Đại học và trên Đại Học	33	4,58%
2. Trình độ cao đẳng	22	3,05%
3. Trình độ trung cấp	61	8,46%
4. Lao động khác (PTTH + THCS)	605	83,91%
II/ Theo tính chất của hợp đồng lao động		
1. Hợp đồng có thời hạn dưới 1 năm	3	0,42%
2. Hợp đồng có thời hạn từ 1-3 năm	27	3,74%
3. Hợp đồng không xác định thời hạn	693	95,84%

6- Công tác đầu tư năm 2018:

Trong năm 2018, Công ty đã đầu tư bổ sung một số máy móc thiết bị nhỏ lẻ, gồm:

- 01 máy Xé trục;
- 01 máy Hút thổi bụi Simta cho máy Sợi thô;
- 01 máy Hút thổi bụi kiểu tổ ong;
- 02 máy Xé kiện tròn;
- 02 máy Sợi con G33 đã qua sử dụng;
- Thiết bị nối dài đầu xé BDT;

7- Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Tỷ lệ % tăng, giảm
Tổng giá trị tài sản	252.907	325.840	128,84%
Tổng doanh thu	761.624	869.232	114,12%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	29.586	43.465	146,91%
Lợi nhuận khác	546	151	27,65%
Lợi nhuận trước thuế	30.132	43.616	144,75%
Lợi nhuận sau thuế	25.479	35.680	140,04%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức dự kiến	40%/VĐL 50 tỷ đồng	50%/VĐL 50 tỷ đồng	100,00%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Tỷ lệ % tăng, giảm
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,23	1,35	109,76%
+ Hệ số thanh toán nhanh:			
<u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	45.79	53.54	116,92%
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,63	0,67	106,35%
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,71	2,01	117,54%
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho:			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	5,88	5,16	87,75%
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	2,97	2,61	87,88%
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	3.39	4.19	123,60%

+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	27.32	32.97	120,68%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	10.07	10.95	108,74%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần.	3.93	5.10	129,77%

Năm 2018, nhờ vào nỗ lực bán hàng và chất lượng sợi luôn được đánh giá cao so với mặt bằng chung của ngành Sợi nên kết quả SXKD của Công ty trong năm đã đạt được những con số ấn tượng. Doanh thu thuần tăng 108 tỷ (tương đương 14%) so với năm 2017 trong khi các chi phí như: Giá vốn hàng bán, lãi vay, chi phí bán hàng, chi phí quản lý không tăng nhiều so với mức tăng doanh thu thuần và doanh thu hoạt động tài chính dẫn đến lợi nhuận sau thuế tăng 10,2 tỷ so với năm 2017.

8- Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

8.1- Thông tin cổ phần:

- Số lượng cổ phần: 5.000.000 cổ phần.
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng.
- Số cổ phiếu phổ thông: 5.000.000 cổ phần.
- Số cổ phiếu đang lưu hành: 5.000.000 cổ phần.
- Số cổ phần chuyển nhượng tự do: 5.000.000 cổ phần.
- Số cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần.

8.2- Cơ cấu cổ đông:

TT	Cơ cấu cổ đông	Số lượng cổ đông	Cổ phiếu sở hữu	Số tiền (VNĐ)	Tỷ lệ trên vốn thực có (%)
1	Cổ đông trong nước	106	4.999.900	49.999.000.000	99,998%
	- Cá nhân	103	1.199.474	11.994.740.000	23,99%
	- Tổ chức	3	3.800.426	38.004.260.000	76,008%
2	Cổ đông nước ngoài	1	100	1.000.000	0,002%
	- Cá nhân	0	0	0	0
	- Tổ chức	1	100	1.000.000	0,002%
	Tổng cộng	107	5.000.000	50.000.000.000	100%

8.3- Danh sách các cổ đông lớn của Công ty CP Sợi Phú Bài

TT	Tên cổ đông pháp nhân	Địa chỉ	Ngành nghề kinh doanh	Số CP nắm giữ / VDL	Tỷ lệ nắm giữ / VDL
1/	Tập đoàn Dệt May Việt Nam (Vinatex)	Tòa nhà Sentimental_ Số	Sản xuất kinh doanh Sợi,	2.692.270	53,845%

		41A Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội	Dệt-Nhuộm, May		
2/	Công ty CP Bông Việt Nam (VCC)	Lô I, Số 15- 16- 17, Đường D2, Phường 25, Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh	Sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu bông xơ và sợi bông, giống bông, cây trồng nông nghiệp, sản phẩm dệt- may; trồng bông vải	886.525	17,730%
3/	Công ty CP Dệt May Huế (Huegatex)	Số 122 Đường Dương Thiệu Tước, Phường Thủy Dương, Thị xã Hương Thủy, Tỉnh Thừa Thiên Huế	Sản xuất kinh doanh, xuất nhập khẩu sản phẩm sợi, vải, hàng may mặc	221.631	4,430%

8.4 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu : Không có

8.5 Giao dịch cổ phiếu quỹ : Không có

8.6 Các chứng khoán khác : Không có

9- Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty:

9.1- Nguồn nguyên vật liệu được sử dụng trong năm 2018:

STT	Tên nguyên vật liệu	Đơn vị	Số lượng nguyên vật liệu sử dụng năm 2018
1	Bông	Kg	6.445.821,58
2	Xơ	Kg	9.101.903,13
3	Thùng	Cái	490.158,00
4	Giấy cảm nhiệt	Cuộn	2.180,00
5	Bao PP trắng	Cái	55.172,00
6	Túi PE	Kg	21.046,00
7	Ống côn	Cái	7.996.147,00

9.2- Tiêu thụ năng lượng:

Do đặc thù sản xuất, Công ty chúng tôi sử dụng nguồn năng lượng điện với mức tiêu thụ điện 39.14 triệu Kwh/năm.

9.3- Tiêu thụ nước:

Để đảm bảo lượng nước tiêu thụ cho hoạt động sản xuất và sinh hoạt, Công ty hiện đang sử dụng nguồn nước sạch được cung cấp bởi Công ty TNHH NN MTV Xây dựng và Cấp nước Thừa Thiên Huế.

Hiện tại, Công ty đang chú trọng việc tái chế và tái sử dụng nước tại Công ty được sử dụng cho hệ thống làm mát nhà xưởng.

9.4- Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

Trong quá trình hoạt động sản xuất, Công ty luôn thực hiện nghiêm chỉnh Luật Bảo vệ môi trường của Nhà nước. Công ty thường xuyên áp dụng các biện pháp bảo vệ môi trường đã đề ra trong các báo cáo ĐTM, hoàn chỉnh hệ thống xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn Việt Nam, không gây ô nhiễm và không làm ảnh hưởng xấu đến chất lượng môi trường trong khu vực.

9.5- Chính sách liên quan đến người lao động:

Duy trì thực hiện các chính sách hỗ trợ cho người lao động, cụ thể:

- Ngoài tiền lương, tiền thưởng kết quả SXKD hàng tháng, người lao động được Công ty đảm bảo thanh toán đầy đủ các chế độ bảo hiểm (BHXH, BHYT, BHTN, BH con người kết hợp, ...) theo đúng quy định của Nhà nước và các khoản phụ cấp khác.

- Bữa ăn cho toàn thể CBCNV và khách luôn được Công ty quan tâm chăm lo, đảm bảo đầy đủ dinh dưỡng và an toàn vệ sinh thực phẩm, không có chất gây nguy hại cho sức khỏe con người.

- Công tác chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh định kỳ luôn thực hiện theo đúng quy định.

- Chế độ phúc lợi khác: Công ty đã kết hợp với Công đoàn tổ chức cho toàn bộ CBCNV Công ty đi tham quan du lịch trong và ngoài nước trong năm 2018:

9.6- Về công tác xã hội từ thiện và các hoạt động vì cộng đồng:

- Công đoàn Công ty kịp thời thăm hỏi những người lao động bị ốm đau hoặc bệnh hiểm nghèo; Động viên, ủng hộ, giúp đỡ các công nhân, các gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên người lao động luôn yên tâm làm việc và gắn bó lâu dài với Công ty, cùng nhau đoàn kết phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Công ty đã hỗ trợ 50 triệu đồng cho Hội hữu trí Dệt May Miền Trung; Ủng hộ 20 triệu đồng làm quỹ học bổng của Trường Đại Học Công Nghiệp Dệt May Hà Nội; Hỗ trợ chi phí tổ chức Lễ hội Festival Huế 2018 là 10 triệu đồng; Ủng hộ 20 triệu đồng cho quỹ “ Vì người nghèo” năm 2018.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban giám đốc :

1- Tình hình tài chính:

1.1- Tình hình tài sản:

Tại thời điểm 31/12/2018, giá trị tổng tài sản Công ty đạt 325.840 triệu đồng, tăng 28,84% so với thời điểm đầu năm.

Tỷ trọng tài sản ngắn hạn trên tổng tài sản không biến động mạnh trong năm, chiếm 89,90% tổng tài sản của Công ty.

1.2- Tình hình nợ phải trả:

Tại thời điểm 31/12/2018, giá trị tổng nợ là 217,6 tỷ đồng, chiếm 66,79% nguồn vốn của Công ty, tỷ lệ này tăng 5,80% so với năm 2017.

2- Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Công ty đã duy trì tính ổn định và tăng cường công tác điều hành quản lý về mọi mặt trong quá trình hoạt động SXKD của Công ty:

+ Quản lý và khai thác tốt các máy móc thiết bị với hiệu suất ổn định và sản phẩm sợi đạt chất lượng đáp ứng yêu cầu khách hàng trong và ngoài nước.

+ Thực hiện một số giải pháp tiết kiệm điện; Cụ thể như: lắp đặt biển tần cho một số buồng điều không và một số phụ tải khác trên dây chuyền thiết bị công nghệ, thay thế dần các đèn chiếu sáng huỳnh quang 36W bằng các bóng đèn Led 26W,.

+ Cân đối và khai thác dây chuyền hợp lý, tăng năng suất khai thác, giảm chi phí điện.

+ Công ty đã tự nghiên cứu, chế tạo và đang lần lượt đưa vào sử dụng thành công hệ thống tải lõi sợi con trên toàn bộ máy sợi con G33-Rieter và máy Quấn Pallet, nâng cao mức độ tự động hóa trong sản xuất, giảm cường độ lao động cho công nhân, tăng năng suất lao động và tiết kiệm chi phí vật tư.

+ Về thị trường tiêu thụ: Chuyển hướng sang thị trường Châu Âu và các thị trường khác trước tình hình khó khăn & nhu cầu đang sụt giảm mạnh tại thị trường Châu Á. Linh hoạt giá bán theo giá thị trường. Linh hoạt cơ cấu & chuyển đổi mặt hàng theo đơn hàng, sản xuất các mặt hàng .

+ Đang làm thủ tục và tiến hành xây dựng mới 01 nhà máy sợi 3 vạn cọc trong khuôn viên Công ty.

+ Tiếp tục phối hợp với các đơn vị bạn trong hoạt động SXKD.

3- Tình hình góp vốn để mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh tại công ty khác: Không có

4- Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2019:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch thực hiện năm 2019	Ghi chú
1	Giá trị sản xuất công nghiệp (theo giá thực tế)	Triệu đồng	740.000	
2	Tổng doanh thu (không VAT)	Triệu đồng	760.000	
3	Sản lượng sản xuất	Tấn sợi	13.300	
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	30.000	
5	Tỷ lệ chia cổ tức	%	40%/VĐL	

6	Kim ngạch xuất khẩu (tính đủ NPL)	1000 USD	27.000	
---	-----------------------------------	----------	--------	--

5. Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán : Không có
IV/ QUẢN TRỊ CÔNG TY:

1- Hội đồng quản trị Công ty:

1.1- Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP đại diện/ năm giữ	Tỷ lệ/Vốn điều lệ	Ghi chú
1	Ông Lê Tiến Trường	Chủ tịch HĐQT	1.692.270	33,8%	Số lượng cổ phiếu đại diện cho Vinatex: 1.692.270 cp.
2	Ông Bùi Nguyên Tiến	Ủy viên HĐQT	311.170	6,22%	
3	Bà Trần Thị Kim Chi	Ủy viên HĐQT	756.738	15,13%	Số lượng cổ phiếu đại diện cho Vinatex: 750.000 cp.

1.2- Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ quy định, tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị Công ty thông qua quyết định bằng hình thức biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp Hội đồng quản trị hoặc Phiếu lấy ý kiến bằng văn bản.

Năm 2018, Hội đồng quản trị đã tập trung chỉ đạo, giám sát công tác điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, tổ chức 01 phiên họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 vào tháng 04/2018. Phiên họp bám sát tình hình thực tế, ban hành các Nghị quyết, Quyết định để kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư, tổ chức nhân sự, xây dựng chiến lược phát triển để tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Lãnh đạo Công ty hoàn thành nhiệm vụ. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đều dựa trên sự thống nhất, đồng thuận cao của các thành viên Hội đồng quản trị.

Ngoài ra, trong năm Hội đồng quản trị tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua việc điều chỉnh quy mô dự án đầu tư dây chuyền kéo sợi từ 2 vạn cọc thành 3 vạn cọc thuộc Dự án đầu tư mở rộng 01 nhà máy kéo sợi mới 2 tầng trong khuôn viên Công ty CP Sợi Phú Bài.

*** Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị Công ty trong năm 2018:**

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Thời gian ban hành	Nội dung
1/	Nghị quyết số 423/NQ-HĐQT	28/12/2018	Định hướng tỷ lệ chia cổ tức năm 2018 và Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2018 của Công ty.

2/	Nghị quyết số 305/NQ-HĐQT	06/09/2018	Điều chỉnh quy mô Dự án đầu tư mở rộng 01 Nhà máy kéo sợi mới của Công ty với nhà xưởng sản xuất chính 2 tầng.
3/	Nghị quyết số 97,98/NQ-HĐQT	28/02/2018	Bổ nhiệm 02 Phó Tổng giám đốc Công ty

2- Ban kiểm soát Công ty:

2.1- Thành viên Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu/Vốn điều lệ
1	Bà Nguyễn Ngọc Mai Chi	Trưởng BKS	0	0%
2	Bà Lê Thị Bích Thủy	Ủy viên BKS	0	0%
3	Ông Nguyễn Ngọc Cách	Ủy viên BKS	0	0%

2.2- Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2018, Ban kiểm soát đã thực hiện xem xét báo cáo tài chính các quý, 6 tháng, các vấn đề có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; Kiểm tra độ tin cậy của các số liệu báo cáo tài chính.

Ban kiểm soát thực hiện việc giám sát Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và ban điều hành quản lý Công ty về việc chấp hành các quy định của pháp luật, thực hiện các nội dung nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018. Việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định và đánh giá về tính hiệu lực, hiệu quả của các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

3- Tiền thù lao công việc hàng tháng và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty trong năm 2018:

3.1- Tiền thù lao công việc:

a) Tổng mức thù lao Hội đồng quản trị Công ty năm 2018: 420.000.000 đồng. Cụ thể:

- Chủ tịch HĐQT: 15.000.000 đồng/ tháng.
- Ủy viên HĐQT: 10.000.000 đồng/ tháng.

b) Tổng mức thù lao Ban kiểm soát Công ty năm 2018: 66.000.000 đồng. Cụ thể:

- Trưởng BKS: 7.000.000 đồng/ tháng
- Ủy viên BKS: 3.000.000 đồng/ tháng

3.2- Tiền thưởng:

a) Hội đồng quản trị và các thành phần liên quan:

- Chủ tịch HĐQT và các thành phần liên quan: 60.000.000 đồng.
- Ủy viên HĐQT và các thành phần liên quan: 45.000.000 đồng.

b) Ban kiểm soát:

- Trưởng BKS: 10.000.000 đồng
- Ủy viên BKS: 8.000.000 đồng/người.

VI/ BÁO CÁO TÀI CHÍNH CÔNG TY NĂM 2018:

Báo cáo tài chính Công ty CP Sợi Phú Bài năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam (có bản sao kèm theo).

*** Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP:**

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi các Cổ đông Công ty Cổ Phần Sợi Phú Bài

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính đính kèm của Công ty Cổ Phần Sợi Phú Bài (“Công ty”) bao gồm bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ liên quan cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo được Ban Giám đốc Công ty phê duyệt phát hành ngày 25 tháng 03 năm 2019, được trình bày từ trang 5 đến trang 40.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hay nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc Công ty, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Sợi Phú Bài tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT Cty;
- Ban KS Cty;
- Ban TGD Cty;
- CBTT Website Cty;
- P. KT-TC, VT.

**TỔNG GIÁM ĐỐC
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA CÔNG TY**



Trần Thị Kim Chi